

Số: **114** /BC-BTTTT

Hà Nội, ngày **09** tháng **9** năm 2023

## **BÁO CÁO**

**Về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 72/2013/NĐ-CP và Nghị định số 27/2018/NĐ-CP sửa đổi bổ sung Nghị định 72/2013/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện chương trình công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Thông tin và Truyền thông trong năm 2023, Bộ Thông tin và Truyền thông đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 72/2013/NĐ-CP và Nghị định số 27/2018/NĐ-CP sửa đổi bổ sung Nghị định 72/2013/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng (sau đây gọi là dự thảo Nghị định thay thế) theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 ngày 18/6/2020 và Quyết định số 2353/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông Ban hành Quy chế xây dựng, ban hành, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, pháp điển quy phạm pháp luật và tham gia góp ý kiến vào các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật tại Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự thảo Nghị định với những nội dung cụ thể sau:

### **I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT**

Toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật do Quốc hội, Chính phủ, các bộ ngành, các cấp có thẩm quyền ban hành, còn hiệu lực và có quy định liên quan đến nội dung dự thảo Nghị định đã được Bộ Thông tin và Truyền thông tiến hành

rà soát để bảo đảm các nội dung dự thảo nghị định phù hợp và thống nhất với các quy định pháp luật hiện hành.

Bên cạnh đó, việc rà soát cũng nhằm phát hiện các quy định chưa phù hợp, thống nhất, chồng chéo với dự thảo Nghị định, từ đó, kiến nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét chỉ đạo sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp.

### **1. Rà soát các Hiệp định thương mại tự do, cam kết quốc tế:**

Các quy định trong Dự thảo Nghị định thay thế hiện nay đang áp dụng chung cho tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (không phân biệt quốc gia nào) về cơ bản đồng bộ, tương thích với nội dung cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc tham gia ký kết, phù hợp của các văn bản pháp luật hiện hành. Cơ quan soạn thảo cũng đã nghiên cứu và xem xét, nhận thấy các quy định mới bổ sung trong Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 72/2013/NĐ-CP không vi phạm các điều khoản cụ thể trong các Hiệp định thương mại đa phương như GATS1, CPTPP, EVFTA, RCEP hoặc Hiệp định thương mại song phương.

#### *a) Đối với lĩnh vực thông tin điện tử*

- Các cam kết quốc tế có liên quan: GATS, CPTPP, EVFTA, RCEP;

Các quy định về thông tin điện tử tại dự thảo Nghị định hoàn toàn phù hợp với các quy định quốc tế, tuân thủ các cam kết, điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia hoặc làm thành viên.

#### *b) Đối với lĩnh vực quản lý tên miền*

- Các cam kết có liên quan: Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP);

\* *Kết quả rà soát:* Hiệp định CPTPP đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 6 phê chuẩn thông qua và có hiệu lực thi hành đối với Việt Nam từ ngày 14 tháng 01 năm 2019, trong đó có nội dung liên quan đến tên miền mã quốc gia (tại Điều 18.28). Quá trình rà soát các văn bản quy phạm của Chính phủ nhằm đồng bộ và hoàn thiện hệ thống pháp luật để đáp ứng yêu cầu thực thi cam kết cho thấy quy định tại Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP cần điều chỉnh để làm rõ hơn các quy định về căn cứ giải quyết tranh chấp tên miền ".vn" phù hợp với nguyên tắc giải quyết tranh chấp tên miền của ICANN cũng như để đảm bảo

<sup>1</sup> Hiệp định chung về thương mại dịch vụ WTO

hiệu lực thực thi trong thực tế.

Theo nội dung cam kết CPTPP, các bên tham gia phải có một thủ tục giải quyết tranh chấp tên miền quốc gia thích hợp, căn cứ vào, hoặc mô phỏng theo Chính sách thống nhất giải quyết tranh chấp tên miền (UDRP) của ICANN, hiện đang quy định là căn cứ 3 trường hợp gồm: (1) Tên miền của Người bị khiếu kiện trùng hoặc giống đến mức nhầm lẫn với nhãn hiệu thương mại (thương hiệu) hoặc nhãn hiệu dịch vụ mà Người khiếu kiện có quyền; và (2) Người bị khiếu kiện không có quyền hoặc lợi ích hợp pháp đối với tên miền đó; và (3) Tên miền mà Người bị khiếu kiện đã đăng ký và đang sử dụng với mục đích xấu.

Quy định hiện hành về sở cứ giải quyết tranh chấp tên miền “.vn” tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP đưa ra 6 căn cứ để xử lý tranh chấp tên miền “.vn” nhưng chưa nêu rõ sự kết hợp của các yếu tố mang ý nghĩa “và” (bắt buộc cả 6 yếu tố) hay “hoặc” (chỉ cần 1 trong 6 yếu tố). Nếu chỉ cần đáp ứng 01 trường hợp thì quy định căn cứ chưa không đảm bảo đầy đủ các yếu tố xem xét giải quyết tranh chấp của tên miền UDRP của ICANN (yếu tố yêu cầu đáp ứng theo cam kết CPTPP). Nếu áp dụng cả 6 yếu tố thì tạo gánh nặng quá mức cho nguyên đơn tranh chấp (cũng vi phạm vào nội dung yêu cầu tuân thủ cam kết CPTPP) và tính khả thi trong thực tế không cao. Bên cạnh đó, quy định hiện tại cũng chưa nêu rõ được phạm vi của hành vi thu lợi với ý đồ xấu quy định tại CPTPP.

*c) Về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên mạng viễn thông, trên mạng Internet*

- Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP);

Các quy định về an toàn, an ninh thông tin quy định tại dự thảo Nghị định hoàn toàn phù hợp với các quy định quốc tế, tuân thủ các cam kết, điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia hoặc làm thành viên.

Về cơ bản các quy định mới bổ sung trong Dự thảo Nghị định thay thế đều phù hợp với các quy định có liên quan nêu trên.

## **2. Rà soát các nội dung dự kiến điều chỉnh với các văn bản quy phạm pháp luật**

Ngày 31/12/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 193/NQ-CP về việc thông qua đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 Nghị định sửa đổi Nghị định 72, gồm 06

chính sách: Quản lý trang thông tin điện tử tổng hợp và mạng xã hội; Cấp phép thiết lập mạng xã hội, trò chơi điện tử trên mạng, cung cấp dịch vụ nội dung trên mạng viễn thông di động; Quản lý hoạt động cung cấp thông tin công cộng xuyên biên giới; Tăng cường triển khai biện pháp bảo vệ đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên mạng viễn thông, mạng Internet; Quy định về kinh doanh dịch vụ trung tâm dữ liệu; Quy định về dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền.

Các quy định bổ sung mới trong Dự thảo Nghị định thay thế nhằm cụ thể hóa 06 chính sách nêu trên, bao gồm:

## **2.1. Các quy định về quản lý trang thông tin điện tử tổng hợp và mạng xã hội**

### **a) Trang thông tin điện tử tổng hợp**

- Bổ sung quy định về việc tổng hợp thông tin chậm hơn 01 so với giờ gốc; đặt link gốc ngay dưới bài dẫn lại nhằm hướng dẫn cụ thể tại Khoản 20 Điều 3 Luật Báo chí 2016;

- Bổ sung quy định về các trang tin tổng hợp có hoạt động liên kết với báo điện tử nhằm hướng dẫn chi tiết quy định tại Khoản 2 Điều 37 Luật Báo chí 2016;

- Bổ sung quy định về chế tài xử lý: Thực hiện các biện pháp ngăn chặn khẩn cấp đối với trường hợp vi phạm không hợp tác cơ quan cơ quan quản lý nhà nước để gỡ bỏ thông tin vi phạm: bổ sung chế tài xử lý trong trường hợp cần ngăn chặn thông tin vi phạm pháp luật Việt Nam;

### **b) Mạng xã hội**

- Chỉ các tài khoản khởi tạo ở Việt Nam đã được định danh (định danh thông tin cá nhân của chủ tài khoản bằng chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu và đã được xác thực bằng số điện thoại di động tại Việt Nam Việt Nam) mới được cung cấp thông tin (viết bài, bình luận, livestream) và chia sẻ thông tin trên mạng xã hội liên quan đến quy định tại Khoản 2, Điều 26 Luật An ninh mạng;

- Bổ sung tạm khóa/xóa bị khiếu nại ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân/tổ chức chậm nhất 48 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu từ người sử dụng nhằm cụ thể hóa bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân tại Điều 21 Hiến pháp;

- Các mạng xã hội quản lý đề không cho phép thành viên lợi dụng mạng xã hội để thực hiện hoạt động báo chí (theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Luật Báo chí).

## **2.2. Cấp phép thiết lập mạng xã hội, trò chơi điện tử trên mạng, cung cấp dịch vụ nội dung trên mạng viễn thông di động**

Các quy định về cấp phép thiết lập mạng xã hội, Giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng, Giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ nội dung trên mạng viễn thông di động đã được giảm bớt các thủ tục, bãi bỏ bớt các điều kiện hoạt động để hỗ trợ doanh nghiệp theo đúng tinh thần của Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có, Bộ Thông tin và Truyền thông đã rà soát, đánh giá và đơn giản hóa các thủ tục hành chính, đảm bảo thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Nghị quyết nêu trên.

a) Đối với các mạng xã hội trong nước mới thành lập, lượng người truy cập chưa đạt mức phải cấp phép thì chỉ cần thông báo theo mẫu (không phải cấp phép); khi mạng xã hội trong nước đạt đến mốc sau: 10.000 lượng người truy cập/tháng (căn cứ theo kết quả đo của Bộ Thông tin và Truyền thông công bố) thì phải thực hiện thủ tục cấp phép, vì với lượng thành viên này, mạng xã hội đã bắt đầu có tác động lớn đối với xã hội.

b) Về cấp Giấy phép, Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng

- Tiếp tục duy trì 02 loại giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng, gồm: Giấy phép/Giấy chứng nhận cấp cho doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng G1/G2, G3, G4 và Quyết định/Giấy xác nhận phát hành cho trò chơi G1/G2, G3, G4 để thẩm định, kiểm tra nội dung, kịch bản của trò chơi trước khi phát hành ra thị trường.

- Phân cấp cho Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố thực hiện các thủ tục hành chính về cấp, sửa đổi, bổ sung, đình chỉ, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký phát hành trò chơi điện tử trên mạng G2, G3, G4.

- Bổ sung quy định về quản lý thẻ game:

Hiện nay, đang tồn tại một số loại thẻ nội bộ do chính tổ chức, doanh nghiệp phát hành để phục vụ cho hoạt động, dịch vụ của chính doanh nghiệp đó nhưng chưa có quy định cụ thể, rõ ràng (phiếu mua hàng, voucher...) trong đó có thẻ game do chính doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng phát hành để người chơi sử dụng nạp tiền vào các trò chơi do doanh nghiệp này phát hành.

Trong khi đó, tại Khoản 1, Điều 3 Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định các loại thẻ do các tổ chức cung ứng hàng hóa, dịch vụ phát hành chỉ để sử dụng trong việc thanh toán hàng hóa, dịch vụ của chính các tổ chức phát hành đó thì không thuộc điều chỉnh của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN.

Ngoài ra, việc phát hành thẻ game không nằm trong danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện và trong danh mục ngành nghề cấm kinh doanh theo quy định của Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp.

Vì vậy, tại dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, Nghị định 27/2018/NĐ-CP, Bộ Thông tin và Truyền thông đã bổ sung các quy định về loại thẻ này.

c) Về thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ nội dung trên mạng viễn thông di động

d) Giảm bớt thủ tục hành chính nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả quản lý

Gộp đầu mỗi tiếp nhận 2 thủ tục hành chính (ở 2 cơ quan quản lý khác nhau) là thủ tục cấp chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ nội dung trên mạng viễn thông di động và thủ tục cấp đầu số tin nhắn để cung cấp dịch vụ nội dung trên mạng viễn thông di động về một đầu mỗi là Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử.

### **2.3. Về quản lý hoạt động cung cấp dịch vụ nội dung xuyên biên giới**

Đưa các quy định về quản lý hoạt động cung cấp thông tin xuyên biên giới đã được quy định tại Thông tư 38/2016/TT-BTTTT lên dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 72/2013-CP-NĐ, cụ thể:

- Các cơ quan quản lý có thẩm quyền của Việt Nam có quyền thực thi các biện pháp cần thiết trong các trường hợp: Cung cấp thông tin vi phạm pháp luật VN; Không hợp tác để ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin vi phạm: Cụ thể hóa Khoản 4 Khoản 5 Điều 4 Nghị định 72/2013/NĐ-CP

- Các trang thông tin điện tử/ứng dụng cung cấp dịch vụ nội dung nước ngoài có thuê chỗ lưu trữ thông tin số tại Việt Nam hoặc có từ 10.000 lượng người truy cập hoặc sử dụng thường xuyên/tháng phải thực hiện các nghĩa vụ sau:

+ Quy trình: Phải ngăn chặn, gỡ bỏ dịch vụ, thông tin vi phạm trong vòng 24h và gỡ bỏ ngay với thông tin ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, khóa và khóa các tài khoản thường xuyên cung cấp nội dung vi phạm khi có yêu cầu từ cơ quan có thẩm quyền Việt Nam; triển khai quy định tại điểm b Khoản 2, Điều 26 Luật An ninh mạng;

+ Bổ sung quy định xác thực tài khoản người dùng mạng xã hội tại Việt Nam qua số điện thoại di động tại Việt Nam;

+ Người sử dụng tại Việt Nam có quyền: Thông báo vi phạm yêu cầu doanh nghiệp cung cấp xuyên biên giới xử lý; Thông báo cho Bộ Thông tin và Truyền thông về những vi phạm nội dung trên các website cung cấp dịch vụ xuyên biên giới cho người sử dụng tại Việt Nam; Khởi kiện nếu doanh nghiệp cung cấp xuyên biên giới gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; Triển khai quy định liên quan đến Luật Khiếu nại 2011 và Luật Tố cáo 2018;

+ Các doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp cho thuê chỗ lưu trữ dữ liệu có trách nhiệm thực hiện biện pháp ngăn chặn các nội dung vi phạm pháp luật Việt Nam khi tự phát hiện hoặc theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông: Thực hiện chính sách tại Khoản 4 Khoản 5 Điều 4 Nghị định 72/2013/NĐ-CP.

#### **2.4. Quy định về dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền**

a) Điều chỉnh quy định về sở cứ giải quyết tranh chấp tên miền “.vn” cho phù hợp với cam kết CPTPP, nhằm đồng bộ các quy định tại văn bản

- Luật Công nghệ thông tin (Điều 76. Hình thức giải quyết tranh chấp về đăng ký, sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”).

- Điều 18.28: Cam kết CPTPP.

b) Bổ sung quy định bao quát về dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền để phản ánh đầy đủ hiện trạng thực tế về cung cấp dịch vụ hiện nay (gồm dịch vụ đăng ký,

duy trì tên miền “.vn”; dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền quốc tế); Các quy định về nguyên tắc đăng ký, sử dụng tên miền và việc tạm ngừng, thu hồi tên miền vi phạm trên tinh thần bình đẳng, đồng bộ giữa tên miền “.vn” và tên miền quốc tế, nhằm đồng bộ các quy định tại văn bản:

- Luật Viễn thông: khoản 22 Điều 3, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 50.

- Luật Đầu tư: Phụ lục IV. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

c) Điều chỉnh các quy định về VNIX để đảm bảo vai trò và rõ ràng đồng bộ giữa mô hình thực hiện và quy định pháp lý, nhằm đồng bộ các quy định tại văn bản:

- Luật Viễn thông: Chương VI. Kết nối và chia sẻ cơ sở hạ tầng viễn thông.

- Luật An toàn thông tin mạng (Điều 10, Điều 11).

## **2.5. Tăng cường triển khai biện pháp bảo vệ đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên mạng viễn thông, mạng Internet**

- Các nội dung dự kiến quy định về tăng cường triển khai biện pháp bảo vệ đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên mạng viễn thông, mạng Internet gồm: Bổ sung thẩm quyền và trách nhiệm triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng; trách nhiệm của tổ chức, doanh nghiệp trong triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng; quy định về giám sát, xử lý an toàn thông tin trên mạng viễn thông, mạng Internet; trách nhiệm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin của doanh nghiệp khi giao kết hợp đồng cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet, dịch vụ trung tâm dữ liệu với các tổ chức, cá nhân; Bổ sung biện pháp ngừng cung cấp dịch vụ Internet đối với tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật.....

- Quy định về trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong bảo đảm an toàn thông tin mạng hoàn toàn phù hợp, thống nhất với quy định của Luật An toàn thông tin mạng năm 2015, Luật An ninh mạng năm 2018 (các quy định về phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin vi phạm pháp luật) và các văn bản hướng dẫn. Đây sẽ là cơ sở pháp lý quan trọng để Bộ Thông tin và Truyền thông để triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng; tạo cơ sở pháp lý để các tổ chức, doanh nghiệp triển khai các hoạt động giám sát, xử lý an toàn thông tin trên mạng viễn thông, Internet.

## **II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**



Từ đánh giá kết quả rà soát tại Phần I của Báo cáo, Bộ Thông tin và Truyền thông có kiến nghị, đề xuất như sau:

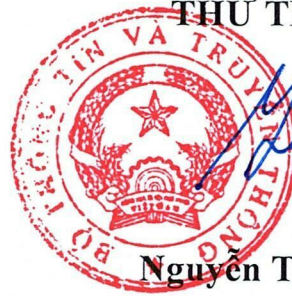
Do nội dung dự thảo Nghị định đảm bảo tính phù hợp và thống nhất với các quy định pháp lý của các văn bản pháp luật hiện hành, Bộ Thông tin và Truyền thông kiến nghị Bộ Tư pháp tham mưu Chính phủ xem xét ban hành Nghị định thay thế Nghị định 72/2013/NĐ-CP và Nghị định số 27/20188/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.

Trên đây là báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự thảo Nghị định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để biết);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Thanh Lâm;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, PTT&TTĐT<sup>(6)</sup>.

*Hoàng*  
**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Thanh Lâm**